TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST
Ngày 15-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Phi Long, Cán bộ hưu trí

Ông Ngô Công Bình, Giáo viên công tác tại Phòng giáo dục và đào tạo thị xã Duyên Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2024, Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 167/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 đối với:

- Bị cáo **Nguyễn Tấn D**, sinh ngày 15/6/2006. Nơi sinh: tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Chỗ ở: Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh. Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không có; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1973 và bà Hà Thị Hoàng E, sinh năm 1974; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/10/2024 cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Em Trần Minh K, sinh ngày 15/4/2009 (có mặt tại phiên tòa).
Địa chỉ: Ấp BD, xã TL, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1984 (cha ruột, có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: Ấp BD, xã TL, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

+ Bà Lê Thị N, sinh năm 1987 (mẹ ruột, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Nhà Mát, xã TL, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Bà Kim Thị Mỹ H1, sinh năm 1989 là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Trà Vinh (có mặt tại phiên tòa).

Địa chỉ: số 4 đường Lê Thánh Tôn, Khóm 1, Phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1973 (có mặt tại phiên tòa).
Địa chỉ: Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

+ Ông Trần Văn M, sinh năm 1984 (có mặt tại phiên tòa).
Địa chỉ: Ấp BD, xã TL, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cáo trạng số: 69/CT-VKS-HS ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật hình sự năm 2015). Hành vi bị truy tố của bị cáo như sau: Khoảng hơn 11 giờ gày 19/4/2024 Trần Minh K, sinh ngày 15/4/2009 trú ấp BD, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải chạy xe Môtô biển số 84E1 - 127.94 từ nhà đến gần Trường THCS TL thuộc ấp Nhà Mát, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải thì tự té. Lúc này Diệp Kim Tiền, sinh ngày 05/5/2009 trú Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải đang uống nước vui cười cùng nhóm bạn trong quán gần đó, nghe vậy K cho rằng Tiền cười mình nên chỉ tay về hướng Tiền nói *"Tụi mày ngồi đó cười đi chờ đó"* rồi K chạy về nhà còn Tiền gặp Nguyễn Tấn D (D là anh kết nghĩa Tiền) sinh ngày 15/6/2006 trú cùng địa chỉ với Tiền để kể lại sự việc trên cho D nghe thì D nói để mai anh lên nói chuyện với nó (Tức K). Đến khoảng 11 giờ ngày 20/4/2024 D lấy 01 nón bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen rồi lên xe Môtô biển số 61H6 – 5297 (D lấy nón bảo hiểm và xe Môtô là của cha D tên Nguyễn Tấn T thì ông T không biết) điều khiển đến Trường THCS TL để gặp Tiền thì thấy Tiền và K cự cải nên lập tức D dùng nón bảo hiểm đánh vào đầu K (K đang đội mũ bảo hiểm) nên không gây thương tích và Ny lúc đó K lấy 01 cây dao tự chế dài 68,5cm màu đen, phần cán quấn dây vải đen và 01 cây vủ 03 khúc dài 62cm rượt D thì D chạy trốn nên K bỏ về nhà.

Sau khi về K liên hệ qua Facebook với nhóm bạn gồm: Phạm Nhật Hào sinh ngày 11/6/2009; Huỳnh Võ Lộc N1 sinh ngày 12/5/2011 cùng trú ấp BD, xã TL, thị xã Duyên Hải; Lê Đức Thịnh sinh ngày 27/9/2008; Lê Duy K1, sinh ngày 22/8/2007 cùng trú ấp Nhà Mát, xã TL, thị xã Duyên Hải để nhờ nói lại với D gặp K nói chuyện thương lượng hòa giải và D hẹn ra ngã ba gần vựa cá A Đông thuộc Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 20/4/2024 K lấy

theo 01 cây vủ 03 khúc dài 62cm giấu trong người để phòng thân vì trước đó D từng dùng nón bảo hiểm đánh K rồi chạy xe Môtô biển số 84E1 - 127.94 đi đến điểm hẹn còn Hào, N1, Thịnh, K1 cũng chạy theo và có rủ thêm Nguyễn Trường Chinh sinh ngày 21/11/2008 trú ấp Cồn Tàu, xã TL, thị xã Duyên Hải, Nguyễn Trọng Vinh sinh ngày 14/11/2007 trú ấp Khoán Tiều, xã TL, thị xã Duyên Hải để xem K và D nói chuyện về việc mâu thuẫn, khi gần tới vựa cá A Đông thì Thịnh, K1 gé nhà D nói D biết *"K đã tới điểm hẹn và còn đem theo cây vủ 03 khúc"* sau đó Hào, N1, Thịnh, K1, Chinh, Vinh cùng đến ngã ba đường nhựa nông thôn gần vựa cá A Đông thuộc Ấp C, xã T, thị xã Duyên Hải đứng chung một nhóm còn K thì đứng riêng một mình chờ D đến. Đến khoảng hơn 12 giờ 40 phút cùng ngày khi D đang ở nhà thì nghĩ đến việc chắc K hẹn mình ra là để đánh nhau chứ không phải để nói chuyện thương lượng hòa giải nên tìm hung khí mang theo với mục đích để chém K, nghĩ là làm Ny nên D đi xuống phía sau nhà lấy 01 cây dao tự chế (loại dao mèo) dài 46,5cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm giấu trong áo, lúc này ông Nguyễn Tấn T sinh năm 1973 là cha ruột D biết được sự việc nên lấy xe Môtô biển số 61H6 - 5297 chở D đi ra điểm hẹn để hoà giải (ông T không biết D giấu hung khí trong người) khi còn cách chỗ K đang đứng khoảng 10m thì D nhanh chóng nhảy xuống xe dùng tay phải rút cây dao giấu trong áo ra rồi đi đến chỗ K đang đứng đợi (D không thấy K cầm hung khí) chém liên tiếp theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng mặt sau khuỷu tay trái làm gãy đầu dưới xương cánh tay trái, đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay trái và trúng vào vùng mặt lưng ngón 4 bàn tay phải làm đứt bán phần gân duỗi ngón 4 tay phải của K gây thương tích làm K té xuống lộ nhựa, thấy vậy ông T và Thịnh vào can ngăn lúc đó ông T dùng hết sức ôm kéo D lại thì D cố gắng gượng dối tới chém vào vùng vai của K nhưng do K đang mặc cái áo khoác bên ngoài và thêm cái áo thun bên trong nên chỉ chạm trúng nhẹ không gây thương tích. Sau khi gây thương tích D cầm hung khí lên xe ông T chở về nhà còn K được Hào chở đi điều trị vết thương xong trình báo Công an.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 164/2024/KLTTCT -TTPY ngày 18/6/2024 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Trà Vinh kết luận:

- Các kết quả chính:

+ X quang cánh tay trái: Gãy đầu dưới xương cánh tay trái còn tồn tại dụng cụ kết hợp xương. Tỷ lệ **13%**

+ Sẹo lớn vùng mặt sau khuỷu tay trái. Tỷ lệ **3%**

+ Sẹo trung bình vùng mặt lưng ngón 4 bàn tay phải. Tỷ lệ **2%**

+ Đứt bán phần cơ tam đầu cánh tay trái và đứt bán phần gân duỗi ngón 4 tay phải đã khâu nối phục hồi. Tỷ lệ **0%**

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thế sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân Trần Minh K tại thời điểm giám định là **17%** áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Cơ chế hình thành vết thương trên người Trần Minh K:

+ Do ngoại lực tác động trực tiếp

+ Vật gây ra thương tích: Vật cứng có cạnh sắc

+ Hướng từ trên xuống

Trong phần xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Trần Minh K như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải mô tả và truy tố.

Trong phần tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ N1 quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tấn D như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điều 38, 101, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tấn D đồng ý bồi thường cho bị hại chí phí điều trị, tiền xe đi lại 2.326.197 đồng; tiền công lao động 19.500.000 đồng, trong đó: Trần Minh K 6.500.000 đồng, người nuôi bệnh là ông Nguyễn Văn M 13.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 25.000.000 đồng, tổng cộng là 46.826.197 đồng theo yêu cầu bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét công nhận sự thoả thuận này. Đối với ông Nguyễn Tấn T không yêu cầu Nguyễn Tấn D trả lại số tiền 6.000.000 đồng nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng:

+ 01 cây dao tự chế (loại dao mèo) dài 46,5cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm đã qua sử dụng, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ.

+ 01 nón bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, bị trầy xướt nhiều chỗ đã qua sử dụng là của ông Nguyễn Tấn T. Tại phiên toà, ông T có yêu cầu được nhận lại nón bảo hiểm này nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại nón bảo hiểm cho ông T.

Đối với ông Trần Văn M không biết việc K lấy xe xe Môtô hiệu Sirius màu đỏ đen biển số 84E1-127.94 đi đâu làm gì nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông M

Đối với ông Nguyễn Tấn T chỉ sử dụng xe Môtô hiệu Wave ROMANTIC màu đỏ biển số 61H6 – 5297 chở D (Không biết D giấu hung khí trong người) ra gặp K chủ ý muốn hòa giải hơn nữa ông T không có xúi giục D gây thương tích cho K đồng thời ông T không có mang theo hung khí và cũng không có có gây thương tích cho K nên không có cơ sở xử lý ông T

Đối với Phạm Nhật Hào, Huỳnh Võ Lộc N1, Lê Đức Thịnh, Lê Duy K1, Nguyễn Trường Chinh, Nguyễn Trọng Vinh chỉ thông báo lại cho D biết việc K hẹn D ra để nói chuyện thương lượng hòa giải cũng như chỉ có tính hiếu kỳ đi đến

xem D và K nói chuyện với nhau nên không có cơ sở để xác định những người này có vai trò đồng phạm trong vụ án

Đối với Trần Minh K có hành vi do cất giấu mang theo trong người 01 cây vủ 03 khúc dài 62cm và 01 cây dao tự chế dài 68,5cm màu đen phần cán quấn dây vải đen nhằm mục đích phòng thân và chống trả lại khi D chém K do có dấu hiệu vi phạm hành chính nên cơ quan điều tra đã đề nghị Trưởng Công an thị xã Duyên Hải xem xét xử lý hành vi của K.

Bị cáo Nguyễn Tấn D, người đại diện hợp pháp của bị hại em Trần Minh K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn M, ông Nguyễn Tấn T không có ý kiến tranh luận. Bị hại em Trần Minh K yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại bà Kim Thị Mỹ H1 phát biểu ý kiến như sau: Bà H1 đồng tình với Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Đối với phần trách nhiệm dân sự do tại phiên toà bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 46.826.197 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ghi nhận. Tuy nhiên, bà Kim Thị Mỹ H1 đề nghị áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội có tính chất côn đồ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

Kiêm sát viên đối đáp cho rằng bị cáo đã bị áp dụng tình tiết "phạm tội có tính chất côn đồ" để truy tố theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nên căn cứ khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 thì không áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội có tính chất côn đồ" quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại bà Kim Thị Mỹ H1 giữ N1 quan điểm không tranh luận đối đáp lại.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Tấn D tỏ ra hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tấn D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Trần Minh K vào ngày 20/4/2024. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại với Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận được bị cáo Nguyễn Tấn D đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại Trần Minh K. Tỷ lệ thương tật của bị hại theo Kết luận giám định có tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%. Tuy nhiên, bị cáo gây thương tích cho bị hại là người dưới 16 tuổi bằng hung khí nguy hiểm (cây dao mèo) với tính chất côn đồ vì giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì từ

trước. Vì vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trương Hoàng Duy K1 phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử cũng đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không khiếu nại hay có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo Nguyễn Tấn D là hành vi bị pháp luật cấm, không chỉ xâm hại sức khoẻ của bị hại Trần Minh K mà còn gây mất an ninh trật tự tại xã TL, thị xã Duyên Hải. Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn nhưng bị cáo lại dùng hung khí nguy hiểm là con dao gây thương tích cho bị hại là thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất đáng lên án. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi do bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình nghị án, Hội đồng xét xử đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cha bị cáo tham gia Hội cựu chiến binh lập thành tích được tặng giấy khen nên cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt: Hiện nay trên địa bàn thị xã Duyên Hải xảy ra nhiều vụ án liên quan đến hành vi cố ý gây thương tích cho người khác, làm mất an ninh trật tự, trong đó có địa bàn xã TL.Tại thời điểm xảy ra hành vi phạm tội, cả bị báo và bị hại đều chưa thành niên nhưng lại chọn cách dùng bạo lực để giải quyết mâu thuẫn cá nhân. Đối với bị cáo sau khi dùng hung khí chém liên tích 02 lần gây thương tích cho bị hại xong vẫn chém vào vào bị hại thêm hai lần nửa mặc dù không gây thương tích nhưng cho thấy thái độ hun hăng xem thường pháp luật của bị cáo. Để đáp ứng yêu cầu ngăn ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm, cần phải xử lý nghiêm hành vi cố ý gây thương tích cho người khác nhất là cho bị hại là người chưa thành niên, góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thị xã Duyên Hải, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Tấn D là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trên cơ sở có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận của bị cáo Nguyễn Tấn D đồng ý bồi thường cho bị hại Trần Minh K số tiền là 46.826.197 đồng theo yêu cầu của bị hại.

[8] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng do phù hợp quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn D không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Tấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 2.341.309 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điều 38, 101, điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn D 02 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án phạt tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Nguyễn Tấn D bồi thường cho bị hại Trần Minh K số tiền là 46.826.197 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu huỷ: 01 cây dao tự chế (loại dao mèo) dài 46,5cm, lưỡi bằng kim loại màu đen dài 33cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 13,5cm đã qua sử dụng.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho ông Nguyễn Tấn T 01 nón bảo hiểm hiệu nón sơn màu đen, bị trầy xước nhiều chỗ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a, c khoản 1 điều 23, điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Tấn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và phải

chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.341.309 đồng.

Bị cáo Nguyễn Tấn D, bị hại em Trần Minh K, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Văn M, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm ông Trần Văn M, ông Nguyễn Tấn T có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị N vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TX.Duyên Hải;
- Chi cục THADS TX.Duyên Hải;
- CQTHAHS Công an TX.Duyên Hải;
- CQĐT Công an thị xã Duyên Hải;
- UBND xã TL;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Thanh